| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN T**<br>**THÀNH PHỐ H**<br>*** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>Độc lập-tự do-hạnh phúc |
| Số:105/QĐST-HNGĐ | *T, ngày 29 tháng 6 năm 2022.* |

# QUYẾT ĐỊNH

## CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 122/2022/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2021.

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1993;
- Bị đơn: Anh Nguyễn Đình T, sinh năm 1993;

Đều trú tại: Thôn T, xã T, huyện T, TP H.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55,58,81,82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2022.

## XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

1. **Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

   Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Đình T

2. **Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

   Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Đình T thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị L và anh T có 02 con chung là Nguyễn Hà P, sinh ngày 19/4/2013 và Nguyễn Đình Duy A, sinh ngày 09/4/2016. Ghi nhận sự thỏa thuận của chị L và anh T: Chị L được tiếp tục nuôi dưỡng con chung Nguyễn Hà P, anh T tiếp tục nuôi dưỡng con chung Nguyễn Đình Duy A, đến khi các con chung trưởng thành và đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị L và anh T đến khi có yêu cầu hoặc thay đổi khác. Quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung của chị L và anh T được pháp luật bảo vệ.
- Về tài sản chung: Không có không yêu cầu Toà án giải quyết.
- Về án phí: Chị Nguyễn Thị L tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), được trừ vào 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2020/0022909 ngày 02 tháng 6 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T, thành phố H. (Do ông Vũ Văn B nộp thay).Trả lại cho chị L 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**Đoàn Lan H**